

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN THẠNH ĐÔNG
DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP
Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I
Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/1
Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8014	Nguyễn Đức	Anh	22/09/2010	Nam	8/1	PHONG 1
2	K8024	Vô Hoàng	Anh	04/10/2011	Nam	8/1	PHONG 1
3	K8033	Lê Gia	Bảo	24/01/2011	Nam	8/1	PHONG 2
4	K8034	Lê Tổng Thiên	Bảo	16/11/2011	Nam	8/1	PHONG 2
5	K8043	Phạm Võ Gia	Bảo	29/12/2011	Nam	8/1	PHONG 2
6	K8052	Lê Nguyễn Thanh	Bình	16/01/2011	Nam	8/1	PHONG 3
7	K8064	Lê Thùy	Diễm	17/05/2011	Nữ	8/1	PHONG 3
8	K8071	Nguyễn Phương	Duy	22/02/2011	Nam	8/1	PHONG 3
9	K8073	Nguyễn Thanh	Duy	28/09/2010	Nam	8/1	PHONG 4
10	K8082	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	25/07/2011	Nữ	8/1	PHONG 4
11	K8091	Nguyễn Thành	Đạt	27/07/2011	Nam	8/1	PHONG 4
12	K8106	Phạm Minh	Đức	03/12/2011	Nam	8/1	PHONG 5
13	K8107	Thái Nguyễn Hoàng	Gia	23/07/2011	Nam	8/1	PHONG 5
14	K8126	Nguyễn Minh	Hằng	24/03/2011	Nữ	8/1	PHONG 6
15	K8127	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	08/05/2011	Nữ	8/1	PHONG 6
16	K8130	Lê Ngọc	Hân	12/04/2011	Nữ	8/1	PHONG 6
17	K8140	Trần Gia	Hân	28/03/2011	Nữ	8/1	PHONG 6
18	K8149	Nguyễn Thị Thu	Hiền	20/07/2011	Nữ	8/1	PHONG 7
19	K8188	Đặng Thanh Cao	Huyền	12/08/2011	Nữ	8/1	PHONG 8
20	K8189	Lê Thị Kim	Huyền	02/12/2011	Nữ	8/1	PHONG 8
21	K8191	Trần Như Khánh	Huyền	23/04/2011	Nữ	8/1	PHONG 8
22	K8195	Nguyễn Kim	Hương	27/06/2011	Nữ	8/1	PHONG 9
23	K8202	Nguyễn Hồng	Khải	22/02/2011	Nam	8/1	PHONG 9
24	K8231	Nguyễn Đăng	Khoa	24/07/2011	Nam	8/1	PHONG 10
25	K8237	Nguyễn Đăng	Khôi	24/07/2011	Nam	8/1	PHONG 10
26	K8309	Bùi Thị Thanh	Ngân	27/02/2011	Nữ	8/1	PHONG 13
27	K8320	Nguyễn Thu	Ngân	05/11/2011	Nữ	8/1	PHONG 14
28	K8321	Phạm Bích	Ngân	01/10/2011	Nữ	8/1	PHONG 14
29	K8337	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	01/11/2011	Nữ	8/1	PHONG 15
30	K8351	Lê Minh	Nhân	23/05/2010	Nam	8/1	PHONG 15
31	K8359	Điêu Khởi	Nhi	12/09/2010	Nữ	8/1	PHONG 15
32	K8406	Lê Thiên	Phú	28/08/2011	Nam	8/1	PHONG 17
33	K8420	Nguyễn Ngọc Hồng	Phương	07/06/2011	Nữ	8/1	PHONG 18
34	K8427	Trần Minh	Quang	18/10/2011	Nam	8/1	PHONG 18
35	K8428	Đỗ Minh	Quân	24/12/2011	Nam	8/1	PHONG 18
36	K8431	Nguyễn Lê Minh	Quân	12/03/2011	Nam	8/1	PHONG 18
37	K8447	Trương Minh	Sang	12/07/2011	Nam	8/1	PHONG 19
38	K8451	Nguyễn Phát	Tài	15/10/2011	Nam	8/1	PHONG 19
39	K8572	Nguyễn Minh	Trường	05/09/2011	Nam	8/1	PHONG 24
40	K8583	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	08/03/2011	Nữ	8/1	PHONG 25
41	K8587	Trần Thị Ánh	Tuyết	23/06/2011	Nữ	8/1	PHONG 25
42	K8589	Nguyễn Phúc	Tường	29/07/2011	Nam	8/1	PHONG 25
43	K8606	Nguyễn Lê Tường	Vy	15/10/2011	Nữ	8/1	PHONG 26
44	K8640	Nguyễn Ngọc	Yến	02/04/2011	Nữ	8/1	PHONG 27
45	K8644	Trần Nguyễn Hoàng	Yến	14/10/2011	Nữ	8/1	PHONG 27

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN THẠNH ĐÔNG
DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP
Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I
Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/2
Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8002	Nguyễn Cao Xuân	An	14/11/2011	Nữ	8/2	PHONG 1
2	K8028	Lê Hoàng	Bách	16/06/2011	Nam	8/2	PHONG 2
3	K8044	Trần Gia	Bảo	27/10/2011	Nam	8/2	PHONG 2
4	K8049	Võ Phạm Gia	Bảo	01/10/2011	Nam	8/2	PHONG 3
5	K8062	Nguyễn Lê Thành	Danh	18/04/2011	Nam	8/2	PHONG 3
6	K8109	Lê Thanh	Giang	09/12/2011	Nam	8/2	PHONG 5
7	K8121	Nguyễn Nhựt	Hào	16/04/2011	Nam	8/2	PHONG 6
8	K8131	Lê Ngọc	Hân	18/06/2011	Nữ	8/2	PHONG 6
9	K8132	Mai Ngọc	Hân	29/04/2011	Nữ	8/2	PHONG 6
10	K8177	Nguyễn Bảo Trường	Huy	17/12/2011	Nam	8/2	PHONG 8
11	K8185	Nguyễn Văn Tuấn	Huy	21/07/2011	Nam	8/2	PHONG 8
12	K8205	Đoàn Nguyễn Minh	Khang	17/11/2011	Nam	8/2	PHONG 9
13	K8208	Lê Tấn	Khang	20/04/2011	Nam	8/2	PHONG 9
14	K8211	Nguyễn Ngọc Vương	Khang	09/02/2011	Nam	8/2	PHONG 9
15	K8218	Trần Minh	Khang	26/08/2011	Nam	8/2	PHONG 10
16	K8242	Hoàng Văn	Kiên	24/11/2011	Nam	8/2	PHONG 11
17	K8243	Nguyễn Nhật Trung	Kiên	08/05/2011	Nam	8/2	PHONG 11
18	K8246	Lê Quốc	Kiệt	22/05/2011	Nam	8/2	PHONG 11
19	K8260	Trần Như Trúc	Lam	29/12/2011	Nữ	8/2	PHONG 11
20	K8261	Võ Trường	Lam	01/07/2011	Nữ	8/2	PHONG 11
21	K8288	Thái Minh Trí	Mẫn	28/12/2010	Nam	8/2	PHONG 12
22	K8296	Nguyễn Huỳnh Diễm	My	07/03/2011	Nữ	8/2	PHONG 13
23	K8307	Lê Ngọc	Nga	08/03/2011	Nữ	8/2	PHONG 13
24	K8318	Nguyễn Thanh	Ngân	13/11/2011	Nữ	8/2	PHONG 14
25	K8330	Nguyễn Văn	Nghĩa	06/02/2011	Nam	8/2	PHONG 14
26	K8376	Nguyễn Hoàng Kim	Như	24/07/2011	Nữ	8/2	PHONG 16
27	K8381	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	16/11/2011	Nữ	8/2	PHONG 16
28	K8384	Trần Ngọc Tâm	Như	22/12/2011	Nữ	8/2	PHONG 16
29	K8386	Võ Thị Quỳnh	Như	12/06/2011	Nữ	8/2	PHONG 17
30	K8402	Nguyễn Hoài	Phong	19/02/2011	Nam	8/2	PHONG 17
31	K8424	Lê Hồng Cát	Phượng	09/12/2011	Nữ	8/2	PHONG 18
32	K8433	Nguyễn Huỳnh Gia	Quý	23/02/2011	Nam	8/2	PHONG 19
33	K8445	Đào Tấn	Sang	13/12/2011	Nam	8/2	PHONG 19
34	K8456	Nguyễn Thành	Tâm	15/08/2011	Nam	8/2	PHONG 19
35	K8468	Lê Phương	Thảo	12/08/2011	Nữ	8/2	PHONG 20
36	K8483	Hồ Ngọc	Thiện	02/09/2011	Nữ	8/2	PHONG 21
37	K8489	Trịnh Xuân	Thiện	10/04/2011	Nam	8/2	PHONG 21
38	K8517	Nguyễn Minh	Thư	24/11/2011	Nữ	8/2	PHONG 22
39	K8559	Huỳnh Châu	Trình	27/01/2011	Nữ	8/2	PHONG 24
40	K8578	Phan Việt	Tú	03/06/2011	Nam	8/2	PHONG 25
41	K8612	Nguyễn Thị Trường	Vy	26/04/2011	Nữ	8/2	PHONG 26
42	K8629	Lý Như	Ý	09/04/2011	Nữ	8/2	PHONG 27
43	K8636	Trần Ngọc Như	Ý	16/11/2011	Nữ	8/2	PHONG 27

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN THANH ĐÔNG
DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP
Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I
Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/3
Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8022	Trần Dương Minh	Anh	06/08/2011	Nữ	8/3	PHONG 1
2	K8037	Nguyễn Quốc	Bảo	04/01/2011	Nam	8/3	PHONG 2
3	K8042	Phạm Quốc	Bảo	12/07/2011	Nam	8/3	PHONG 2
4	K8058	Vương Minh	Châu	29/10/2011	Nữ	8/3	PHONG 3
5	K8063	Dương Lê Hà	Dĩ	25/06/2011	Nam	8/3	PHONG 3
6	K8079	Lê Thanh	Dương	20/10/2011	Nam	8/3	PHONG 4
7	K8093	Nguyễn Văn	Đạt	05/04/2011	Nam	8/3	PHONG 4
8	K8095	Phạm Võ Thành	Đạt	17/11/2010	Nam	8/3	PHONG 4
9	K8105	Đỗ Anh	Đức	09/04/2011	Nam	8/3	PHONG 5
10	K8128	Phạm Ngọc Minh	Hằng	30/12/2010	Nữ	8/3	PHONG 6
11	K8165	Đậu Xuân Việt	Hùng	20/10/2011	Nam	8/3	PHONG 7
12	K8170	Dương Tuấn	Huy	09/06/2011	Nam	8/3	PHONG 8
13	K8171	Đặng Gia	Huy	12/06/2011	Nam	8/3	PHONG 8
14	K8179	Nguyễn Hoàng	Huy	23/02/2011	Nam	8/3	PHONG 8
15	K8181	Nguyễn Phước Gia	Huy	09/04/2011	Nam	8/3	PHONG 8
16	K8194	Phạm Thành	Hưng	22/12/2011	Nam	8/3	PHONG 9
17	K8200	Trần Thị Thu	Hương	10/12/2011	Nữ	8/3	PHONG 9
18	K8221	Nguyễn Bảo	Khánh	19/08/2011	Nam	8/3	PHONG 10
19	K8223	Nguyễn Huỳnh Lê	Khánh	29/06/2011	Nữ	8/3	PHONG 10
20	K8255	Phạm Thị Hoàn	Kim	21/11/2011	Nữ	8/3	PHONG 11
21	K8268	Đỗ Phương	Linh	05/10/2011	Nữ	8/3	PHONG 12
22	K8269	Lê Hà	Linh	12/03/2011	Nữ	8/3	PHONG 12
23	K8274	Đặng Hiền	Long	29/04/2011	Nam	8/3	PHONG 12
24	K8276	Lương Phạm Hoàng	Long	27/04/2011	Nam	8/3	PHONG 12
25	K8291	Dương Thảo	My	26/08/2011	Nữ	8/3	PHONG 13
26	K8298	Nguyễn Thị Trà	My	22/06/2011	Nữ	8/3	PHONG 13
27	K8335	Lý Nguyễn Bảo	Ngọc	19/01/2011	Nữ	8/3	PHONG 14
28	K8357	Võ Trường	Nhân	14/10/2011	Nam	8/3	PHONG 15
29	K8370	Phạm Thị Cẩm	Nhung	18/03/2011	Nữ	8/3	PHONG 16
30	K8379	Nguyễn Quỳnh	Như	23/12/2009	Nữ	8/3	PHONG 16
31	K8441	Nguyễn Như	Quỳnh	12/01/2011	Nữ	8/3	PHONG 19
32	K8464	Phạm Thụy Mai	Thanh	29/07/2011	Nữ	8/3	PHONG 20
33	K8471	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	29/06/2011	Nữ	8/3	PHONG 20
34	K8494	Nguyễn Đức	Thịnh	02/12/2011	Nam	8/3	PHONG 21
35	K8524	Nguyễn Tường	Thy	18/07/2011	Nữ	8/3	PHONG 22
36	K8542	Nguyễn Huy	Toàn	29/07/2011	Nam	8/3	PHONG 23
37	K8557	Phạm Minh	Trí	04/09/2011	Nam	8/3	PHONG 24
38	K8562	Nguyễn Trần Khương	Trinh	15/09/2011	Nữ	8/3	PHONG 24
39	K8568	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	19/12/2011	Nữ	8/3	PHONG 24
40	K8569	Phan Thị Thanh	Trúc	01/05/2011	Nữ	8/3	PHONG 24
41	K8591	Phạm Mai	Uyên	22/12/2011	Nữ	8/3	PHONG 25
42	K8601	Lê Hoàng Ngọc	Vy	18/10/2011	Nữ	8/3	PHONG 26
43	K8633	Nguyễn Như	Ý	26/07/2011	Nữ	8/3	PHONG 27
44	K8641	Nguyễn Ngọc Mỹ	Yến	20/08/2011	Nữ	8/3	PHONG 27
45	K8646	Trương Hồ Ngọc	Yến	05/05/2011	Nữ	8/3	PHONG 27

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN THẠNH ĐÔNG
DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP
Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I
Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/4
Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8007	Dương Quốc	Anh	19/06/2009	Nam	8/4	PHONG 1
2	K8041	Phạm Minh	Bảo	29/09/2011	Nam	8/4	PHONG 2
3	K8055	Huỳnh Lâm Bảo	Châu	09/05/2011	Nữ	8/4	PHONG 3
4	K8060	Nguyễn Bùi Việt	Cường	16/03/2011	Nam	8/4	PHONG 3
5	K8134	Ngô Kiều	Hân	20/11/2011	Nữ	8/4	PHONG 6
6	K8210	Nguyễn Ngọc Bảo	Khang	16/06/2011	Nam	8/4	PHONG 9
7	K8241	Trịnh Minh	Khôi	24/09/2011	Nữ	8/4	PHONG 11
8	K8279	Nguyễn Lê Thành	Long	12/06/2011	Nam	8/4	PHONG 12
9	K8315	Lý Kim	Ngân	04/04/2011	Nữ	8/4	PHONG 14
10	K8340	Trần Bảo	Ngọc	11/10/2011	Nữ	8/4	PHONG 15
11	K8342	Lại Vũ Kỳ	Nguyên	24/07/2011	Nữ	8/4	PHONG 15
12	K8350	Võ Quốc	Nguyên	23/02/2011	Nam	8/4	PHONG 15
13	K8356	Trình Bùi Thành	Nhân	18/10/2011	Nam	8/4	PHONG 15
14	K8358	Cao Minh	Nhật	11/07/2011	Nam	8/4	PHONG 15
15	K8361	Lê Quỳnh	Nhi	24/11/2011	Nữ	8/4	PHONG 16
16	K8366	Tăng Uyên	Nhi	30/07/2011	Nữ	8/4	PHONG 16
17	K8383	Trần Bảo	Như	12/09/2011	Nữ	8/4	PHONG 16
18	K8393	Lê Thuận	Phát	01/03/2011	Nam	8/4	PHONG 17
19	K8410	Đặng Trần Quan	Phúc	28/09/2011	Nam	8/4	PHONG 18
20	K8417	Dương Bích	Phương	13/08/2011	Nữ	8/4	PHONG 18
21	K8432	Phạm Minh	Quân	27/12/2011	Nam	8/4	PHONG 18
22	K8435	Nguyễn Thanh	Quý	28/02/2011	Nam	8/4	PHONG 19
23	K8446	Nguyễn Ngọc Bảo	Sang	16/06/2011	Nữ	8/4	PHONG 19
24	K8453	Phạm Tiến	Tài	31/08/2011	Nam	8/4	PHONG 19
25	K8458	Nguyễn Ngọc Thanh	Tân	05/01/2011	Nam	8/4	PHONG 20
26	K8467	Lê Phương	Thảo	19/01/2011	Nữ	8/4	PHONG 20
27	K8472	Trần Thanh	Thảo	02/10/2011	Nữ	8/4	PHONG 20
28	K8482	Nguyễn Hữu	Thiên	03/08/2011	Nam	8/4	PHONG 21
29	K8503	Nguyễn Đình Gia	Thuận	13/01/2011	Nam	8/4	PHONG 21
30	K8506	Đặng Phương	Thúy	25/05/2011	Nữ	8/4	PHONG 22
31	K8511	Đặng Trần Anh	Thư	19/08/2011	Nữ	8/4	PHONG 22
32	K8523	Nguyễn Ngọc An	Thy	15/11/2011	Nữ	8/4	PHONG 22
33	K8529	Mét Thị Diễm	Tiên	13/09/2011	Nữ	8/4	PHONG 23
34	K8534	Lê Minh	Tiến	28/04/2011	Nam	8/4	PHONG 23
35	K8535	Lê Minh	Tiến	19/05/2011	Nam	8/4	PHONG 23
36	K8543	Phan Thị Xoan	Trà	02/12/2011	Nữ	8/4	PHONG 23
37	K8582	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	25/08/2011	Nữ	8/4	PHONG 25
38	K8586	Nguyễn Thị Minh	Tuyệt	23/05/2009	Nữ	8/4	PHONG 25
39	K8608	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	31/08/2011	Nữ	8/4	PHONG 26
40	K8621	Võ Ngọc Khâ	Vy	14/02/2011	Nữ	8/4	PHONG 26
41	K8637	Dương Nguyễn Hải	Yên	20/11/2011	Nữ	8/4	PHONG 27

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN THẠNH ĐÔNG
DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP
Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I
Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/5
Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8074	Phan Nguyễn Anh	Duy	10/05/2011	Nam	8/5	PHONG 4
2	K8081	Nguyễn Hà Đông	Dương	20/11/2011	Nam	8/5	PHONG 4
3	K8086	Nguyễn Minh	Đạm	08/09/2011	Nam	8/5	PHONG 4
4	K8104	Nguyễn Thành	Đoàn	30/08/2011	Nam	8/5	PHONG 5
5	K8135	Nguyễn Gia	Hân	12/06/2011	Nữ	8/5	PHONG 6
6	K8137	Nguyễn Lê Bảo	Hân	27/09/2011	Nữ	8/5	PHONG 6
7	K8150	Phạm Thu	Hiền	06/10/2011	Nữ	8/5	PHONG 7
8	K8169	Bùi Nhật	Huy	23/11/2011	Nam	8/5	PHONG 8
9	K8180	Nguyễn Ngọc Bảo	Huy	12/09/2011	Nam	8/5	PHONG 8
10	K8182	Nguyễn Quang	Huy	01/11/2011	Nam	8/5	PHONG 8
11	K8183	Nguyễn Trần Gia	Huy	02/05/2011	Nam	8/5	PHONG 8
12	K8196	Nguyễn Linh	Hương	03/10/2011	Nữ	8/5	PHONG 9
13	K8201	Nguyễn Thị Thu	Hường	25/03/2011	Nữ	8/5	PHONG 9
14	K8204	Dương Hoàng	Khang	06/02/2011	Nam	8/5	PHONG 9
15	K8220	Lương Quốc	Khánh	04/03/2011	Nam	8/5	PHONG 10
16	K8229	Huỳnh Đắc	Khoa	29/09/2011	Nam	8/5	PHONG 10
17	K8238	Phạm Đăng	Khôi	07/06/2011	Nam	8/5	PHONG 10
18	K8245	Huỳnh Phạm Tuấn	Kiệt	04/09/2011	Nam	8/5	PHONG 11
19	K8265	Lê Quang	Liêm	31/07/2011	Nam	8/5	PHONG 12
20	K8275	Lượng Minh	Long	09/08/2011	Nam	8/5	PHONG 12
21	K8317	Nguyễn Phạm Thanh	Ngân	26/12/2011	Nữ	8/5	PHONG 14
22	K8322	Trịnh Thị Kim	Ngân	21/04/2011	Nữ	8/5	PHONG 14
23	K8364	Phạm Nguyễn Thảo	Nhi	13/01/2011	Nữ	8/5	PHONG 16
24	K8389	Nguyễn Thị Ngọc	Ny	23/09/2011	Nữ	8/5	PHONG 17
25	K8399	Phạm Tấn	Phát	08/11/2011	Nam	8/5	PHONG 17
26	K8404	Võ Trường	Phong	29/07/2011	Nam	8/5	PHONG 17
27	K8434	Nguyễn Ngọc	Quý	26/09/2011	Nữ	8/5	PHONG 19
28	K8442	Nguyễn Như	Quỳnh	17/09/2011	Nữ	8/5	PHONG 19
29	K8466	Hoàng Minh	Thảo	17/03/2011	Nữ	8/5	PHONG 20
30	K8477	Trần Minh	Thắng	21/03/2011	Nam	8/5	PHONG 20
31	K8480	Đặng Thức	Thế	25/06/2011	Nam	8/5	PHONG 20
32	K8498	Nguyễn Chí	Thọ	03/03/2010	Nam	8/5	PHONG 21
33	K8502	Lê Hoàng Trí	Thuận	21/02/2011	Nam	8/5	PHONG 21
34	K8514	Nguyễn Hồ Anh	Thư	11/03/2011	Nữ	8/5	PHONG 22
35	K8521	Nguyễn Trọng	Thương	15/03/2011	Nam	8/5	PHONG 22
36	K8525	Huỳnh Thị Thủy	Tiên	05/10/2011	Nữ	8/5	PHONG 22
37	K8527	Lâm Mỹ	Tiên	22/09/2011	Nữ	8/5	PHONG 22
38	K8599	Châu Thị Ngọc	Vy	13/02/2011	Nữ	8/5	PHONG 25
39	K8619	Trần Thị Thảo	Vy	14/06/2011	Nữ	8/5	PHONG 26
40	K8625	Đào Dương Như	Ý	07/11/2011	Nữ	8/5	PHONG 27
41	K8627	Lê Như	Ý	31/07/2011	Nữ	8/5	PHONG 27
42	K8630	Mai Thị Ngọc	Ý	05/10/2011	Nữ	8/5	PHONG 27
43	K8631	Mai Thị Như	Ý	05/10/2011	Nữ	8/5	PHONG 27
44	K8632	Nguyễn Ngọc Như	Ý	09/04/2011	Nữ	8/5	PHONG 27

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN THẠNH ĐÔNG
DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP
Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I
Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/6
Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8001	Lê Nhật	An	12/09/2011	Nữ	8/6	PHONG 1
2	K8005	Bùi Trần Tuấn	Anh	15/03/2011	Nam	8/6	PHONG 1
3	K8010	Lê Thị Vân	Anh	04/12/2011	Nữ	8/6	PHONG 1
4	K8031	Đặng Gia	Bảo	21/12/2011	Nam	8/6	PHONG 2
5	K8032	Huỳnh Gia	Bảo	23/10/2011	Nam	8/6	PHONG 2
6	K8036	Nguyễn Long Gia	Bảo	14/03/2011	Nam	8/6	PHONG 2
7	K8039	Nguyễn Thiên	Bảo	22/01/2011	Nam	8/6	PHONG 2
8	K8040	Nguyễn Tiến	Bảo	19/10/2011	Nam	8/6	PHONG 2
9	K8045	Trần Thanh	Bảo	10/01/2011	Nam	8/6	PHONG 2
10	K8048	Võ Hoài	Bảo	15/04/2011	Nam	8/6	PHONG 2
11	K8054	Đinh Kim Bảo	Châu	29/08/2011	Nữ	8/6	PHONG 3
12	K8056	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Châu	27/01/2011	Nữ	8/6	PHONG 3
13	K8069	Nguyễn Đình	Duy	25/07/2011	Nam	8/6	PHONG 3
14	K8075	Phùng Nguyễn Quốc	Duy	05/05/2011	Nam	8/6	PHONG 4
15	K8087	Trương Thị Hồng	Đào	29/07/2010	Nữ	8/6	PHONG 4
16	K8089	Lê Đình	Đạt	14/09/2011	Nam	8/6	PHONG 4
17	K8094	Phạm Quốc	Đạt	17/12/2011	Nam	8/6	PHONG 4
18	K8103	Bành Trạch	Đình	15/10/2010	Nữ	8/6	PHONG 5
19	K8113	Bùi Thị Ngọc	Giàu	01/04/2011	Nữ	8/6	PHONG 5
20	K8120	Nguyễn Minh	Hào	09/12/2011	Nam	8/6	PHONG 5
21	K8125	Nguyễn Cẩm	Hằng	11/07/2011	Nữ	8/6	PHONG 6
22	K8155	Ngô Xuân	Hiếu	04/12/2011	Nam	8/6	PHONG 7
23	K8156	Nguyễn Bá	Hiếu	06/03/2011	Nam	8/6	PHONG 7
24	K8163	Nguyễn Phi	Hồ	08/08/2011	Nam	8/6	PHONG 7
25	K8186	Trần Gia	Huy	09/02/2011	Nam	8/6	PHONG 8
26	K8212	Nguyễn Phúc	Khang	05/01/2011	Nam	8/6	PHONG 9
27	K8216	Nguyễn Trọng	Khang	19/06/2011	Nam	8/6	PHONG 9
28	K8235	Nguyễn Anh	Khôi	14/02/2011	Nam	8/6	PHONG 10
29	K8248	Nguyễn Anh	Kiệt	25/08/2011	Nam	8/6	PHONG 11
30	K8253	Bành Vĩnh	Kim	12/07/2009	Nam	8/6	PHONG 11
31	K8259	Hồ Phương	Lam	26/09/2011	Nữ	8/6	PHONG 11
32	K8267	Đặng Phương	Linh	27/03/2011	Nữ	8/6	PHONG 12
33	K8271	Nguyễn Hoàn Phương	Linh	17/01/2011	Nữ	8/6	PHONG 12
34	K8284	Võ Minh	Luân	08/07/2010	Nam	8/6	PHONG 12
35	K8294	Lê Trà	My	06/09/2011	Nữ	8/6	PHONG 13
36	K8312	Hồ Thạch Kim	Ngân	13/02/2011	Nữ	8/6	PHONG 13
37	K8314	Huỳnh Thị Kim	Ngân	02/10/2011	Nữ	8/6	PHONG 14
38	K8345	Nguyễn Lê Thảo	Nguyên	22/07/2011	Nữ	8/6	PHONG 15
39	K8463	Nguyễn Cao Thiên	Thanh	30/07/2011	Nữ	8/6	PHONG 20
40	K8470	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	21/01/2011	Nữ	8/6	PHONG 20
41	K8473	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	21/01/2011	Nữ	8/6	PHONG 20
42	K8575	Nguyễn Ngọc Thanh	Tú	20/10/2011	Nữ	8/6	PHONG 24
43	K8596	Nguyễn Hoài	Viễn	22/08/2011	Nam	8/6	PHONG 25
44	K8597	Lương Thế	Vinh	19/10/2011	Nam	8/6	PHONG 25
45	K8609	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	10/12/2011	Nữ	8/6	PHONG 26

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN THẠNH ĐÔNG
DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP
Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I
Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/7
Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8012	Lý Ngọc Quỳnh	Anh	31/05/2011	Nữ	8/7	PHONG 1
2	K8013	Ngô Nhật Tuấn	Anh	31/07/2011	Nam	8/7	PHONG 1
3	K8020	Nguyễn Trần Tuấn	Anh	23/07/2011	Nam	8/7	PHONG 1
4	K8027	Lê Quách Thiên	Ân	30/08/2011	Nam	8/7	PHONG 2
5	K8097	Trần Nguyễn Đăng	Đạt	19/05/2011	Nam	8/7	PHONG 5
6	K8101	Nguyễn Minh	Đăng	02/12/2011	Nam	8/7	PHONG 5
7	K8102	Nguyễn Ngọc Minh	Đăng	25/01/2011	Nam	8/7	PHONG 5
8	K8119	Nguyễn Gia	Hào	28/01/2011	Nam	8/7	PHONG 5
9	K8136	Nguyễn Gia	Hân	01/10/2011	Nữ	8/7	PHONG 6
10	K8142	Trần Nguyễn Gia	Hân	09/05/2011	Nữ	8/7	PHONG 6
11	K8157	Nguyễn Hoài	Hiếu	18/04/2011	Nam	8/7	PHONG 7
12	K8158	Nguyễn Minh	Hiếu	17/01/2011	Nam	8/7	PHONG 7
13	K8197	Nguyễn Thị Mỹ	Hương	04/06/2011	Nữ	8/7	PHONG 9
14	K8213	Nguyễn Thái Vĩnh	Khang	03/10/2011	Nam	8/7	PHONG 9
15	K8236	Nguyễn Anh	Khôi	11/08/2011	Nam	8/7	PHONG 10
16	K8247	Lê Quốc	Kiệt	03/10/2011	Nam	8/7	PHONG 11
17	K8251	Nguyễn Phạm Anh	Kiệt	18/02/2011	Nam	8/7	PHONG 11
18	K8254	Lê Phan Ngọc	Kim	27/01/2011	Nữ	8/7	PHONG 11
19	K8292	Hồ Kiều	My	11/08/2011	Nữ	8/7	PHONG 13
20	K8308	Bùi Lê Kim	Ngân	05/07/2011	Nữ	8/7	PHONG 13
21	K8332	Hoàng Bảo	Ngọc	13/01/2011	Nữ	8/7	PHONG 14
22	K8334	Huỳnh Tuấn	Ngọc	09/05/2011	Nam	8/7	PHONG 14
23	K8341	Đỗ Hải	Nguyên	13/01/2011	Nam	8/7	PHONG 15
24	K8343	Lê Bảo	Nguyên	24/12/2011	Nam	8/7	PHONG 15
25	K8353	Nguyễn Trọng	Nhân	05/06/2011	Nam	8/7	PHONG 15
26	K8373	Đỗ Lê Ngọc	Như	01/05/2011	Nữ	8/7	PHONG 16
27	K8380	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	21/09/2011	Nữ	8/7	PHONG 16
28	K8400	Nguyễn Hoàng	Phi	28/12/2011	Nam	8/7	PHONG 17
29	K8412	Nguyễn Trần Bảo	Phúc	15/08/2011	Nam	8/7	PHONG 18
30	K8419	Nguyễn Nam	Phương	18/11/2011	Nữ	8/7	PHONG 18
31	K8425	Trần Bảo	Quang	30/08/2011	Nam	8/7	PHONG 18
32	K8426	Trần Khánh	Quang	30/06/2011	Nữ	8/7	PHONG 18
33	K8439	Lê Như	Quỳnh	07/03/2011	Nữ	8/7	PHONG 19
34	K8448	Đặng Tú	Tài	12/02/2011	Nam	8/7	PHONG 19
35	K8462	Đặng Nhã	Thanh	27/07/2011	Nữ	8/7	PHONG 20
36	K8475	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	03/05/2011	Nữ	8/7	PHONG 20
37	K8490	Võ Việt	Thiện	17/03/2011	Nam	8/7	PHONG 21
38	K8508	Nguyễn Ngọc	Thùy	04/07/2011	Nữ	8/7	PHONG 22
39	K8536	Mai Nguyễn Nhật	Tiến	03/06/2011	Nam	8/7	PHONG 23
40	K8551	Lê Trần Bảo	Trân	20/08/2011	Nữ	8/7	PHONG 23
41	K8553	Nguyễn Thị	Trân	20/03/2011	Nữ	8/7	PHONG 24
42	K8566	Lương Thị Thanh	Trúc	23/12/2011	Nữ	8/7	PHONG 24
43	K8585	Hồ Trương Ánh	Tuyết	01/05/2011	Nữ	8/7	PHONG 25
44	K8614	Nguyễn Trần Tường	Vy	13/01/2011	Nữ	8/7	PHONG 26
45	K8616	Tiêu Tường	Vy	16/07/2011	Nữ	8/7	PHONG 26
46	K8623	Trần Phan Lộc	Xuân	17/02/2011	Nam	8/7	PHONG 26

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN THẠNH ĐÔNG
DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP
Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I
Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/8
Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8016	Nguyễn Huỳnh	Anh	24/12/2011	Nữ	8/8	PHONG 1
2	K8018	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	21/07/2011	Nữ	8/8	PHONG 1
3	K8019	Nguyễn Trâm	Anh	29/04/2011	Nữ	8/8	PHONG 1
4	K8029	Dương Thiên	Bảo	20/10/2011	Nam	8/8	PHONG 2
5	K8030	Đặng Gia	Bảo	02/05/2011	Nam	8/8	PHONG 2
6	K8051	Võ Thanh	Bằng	10/02/2011	Nam	8/8	PHONG 3
7	K8067	Phạm Chí	Dũng	06/05/2011	Nam	8/8	PHONG 3
8	K8070	Nguyễn Phạm Khánh	Duy	16/12/2011	Nam	8/8	PHONG 3
9	K8090	Nguyễn Tấn	Đạt	02/10/2011	Nam	8/8	PHONG 4
10	K8111	Phan Nguyễn Hương	Giang	22/10/2011	Nữ	8/8	PHONG 5
11	K8122	Nguyễn Thanh Gia	Hào	26/12/2011	Nam	8/8	PHONG 6
12	K8133	Ngô Gia	Hân	26/08/2011	Nữ	8/8	PHONG 6
13	K8139	Nguyễn Võ Ngọc	Hân	30/11/2011	Nữ	8/8	PHONG 6
14	K8141	Trần Ngọc	Hân	07/08/2011	Nữ	8/8	PHONG 6
15	K8198	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	20/01/2011	Nữ	8/8	PHONG 9
16	K8207	Lâm Hữu	Khang	09/06/2011	Nam	8/8	PHONG 9
17	K8225	Nguyễn Ngân	Khánh	17/08/2011	Nữ	8/8	PHONG 10
18	K8234	Lê Nguyễn Anh	Khôi	01/08/2011	Nam	8/8	PHONG 10
19	K8272	Nguyễn Trương Gia	Linh	21/04/2011	Nữ	8/8	PHONG 12
20	K8281	Võ Nam Thành	Long	22/02/2011	Nam	8/8	PHONG 12
21	K8283	Nguyễn Thành	Lợi	09/05/2011	Nam	8/8	PHONG 12
22	K8285	Đặng Lê Thảo	Ly	08/02/2011	Nữ	8/8	PHONG 12
23	K8297	Nguyễn Ngọc Thảo	My	15/10/2011	Nữ	8/8	PHONG 13
24	K8310	Dương Nguyễn Thảo	Ngân	10/11/2011	Nữ	8/8	PHONG 13
25	K8324	Lâm Đoàn Bảo	Nghi	19/05/2011	Nữ	8/8	PHONG 14
26	K8325	Nguyễn Thanh Ngọc	Nghi	26/12/2011	Nữ	8/8	PHONG 14
27	K8333	Huỳnh Thị Kim	Ngọc	17/07/2011	Nữ	8/8	PHONG 14
28	K8374	Huỳnh Bảo	Như	08/09/2011	Nữ	8/8	PHONG 16
29	K8375	Huỳnh Hồng	Như	16/08/2011	Nữ	8/8	PHONG 16
30	K8387	Dương Minh	Nhựt	12/09/2011	Nam	8/8	PHONG 17
31	K8411	Hà Thiên	Phúc	15/11/2011	Nam	8/8	PHONG 18
32	K8414	Nguyễn Trần Phi	Phụng	23/06/2011	Nữ	8/8	PHONG 18
33	K8452	Nguyễn Tấn	Tài	21/10/2011	Nam	8/8	PHONG 19
34	K8486	Lê Hoàn	Thiện	14/10/2011	Nam	8/8	PHONG 21
35	K8500	Trần Huỳnh Kim	Thơ	20/08/2011	Nữ	8/8	PHONG 21
36	K8516	Nguyễn Lê Anh	Thư	20/03/2011	Nữ	8/8	PHONG 22
37	K8528	Lê Thị Thủy	Tiên	22/10/2011	Nữ	8/8	PHONG 22
38	K8541	Lượng Gia	Toàn	08/12/2011	Nam	8/8	PHONG 23
39	K8548	Trần Thị Huỳnh	Trâm	13/04/2011	Nữ	8/8	PHONG 23
40	K8554	Nguyễn Thị Huyền	Trân	28/03/2011	Nữ	8/8	PHONG 24
41	K8563	Trần Thị Thu	Trình	26/09/2011	Nữ	8/8	PHONG 24
42	K8564	Trần Thanh	Trọng	04/09/2010	Nam	8/8	PHONG 24
43	K8595	Nguyễn Văn Gia	Vĩ	25/07/2011	Nam	8/8	PHONG 25
44	K8605	Nguyễn Lê Tường	Vy	14/07/2011	Nữ	8/8	PHONG 26
45	K8615	Phạm Nguyễn Nhật	Vy	30/07/2011	Nữ	8/8	PHONG 26

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN THANH ĐÔNG
DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP
Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I
Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/9
Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8003	Trần Thị Thuý	An	31/05/2011	Nữ	8/9	PHONG 1
2	K8015	Nguyễn Hồ Ngọc	Anh	12/08/2011	Nữ	8/9	PHONG 1
3	K8017	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	22/09/2011	Nữ	8/9	PHONG 1
4	K8025	Bùi Ngọc	Ánh	23/03/2011	Nữ	8/9	PHONG 2
5	K8057	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	25/10/2011	Nữ	8/9	PHONG 3
6	K8072	Nguyễn Thái	Duy	18/08/2011	Nam	8/9	PHONG 3
7	K8129	Trương Tổ	Hằng	22/03/2011	Nữ	8/9	PHONG 6
8	K8159	Nguyễn Thành	Hiếu	29/12/2011	Nam	8/9	PHONG 7
9	K8162	Nguyễn Minh	Hoàng	02/03/2011	Nam	8/9	PHONG 7
10	K8164	Phan Nguyễn Hoàng	Huân	26/06/2011	Nam	8/9	PHONG 7
11	K8175	Lê Minh	Huy	14/06/2011	Nam	8/9	PHONG 8
12	K8184	Nguyễn Tuấn	Huy	28/06/2011	Nam	8/9	PHONG 8
13	K8187	Trần Huỳnh Quốc	Huy	20/11/2011	Nam	8/9	PHONG 8
14	K8190	Thái Thị Mỹ	Huyền	09/11/2010	Nữ	8/9	PHONG 8
15	K8193	Nguyễn Lê Tuấn	Hưng	01/08/2011	Nam	8/9	PHONG 9
16	K8206	Hồ Phúc	Khang	28/03/2011	Nam	8/9	PHONG 9
17	K8219	Danh Trần Quốc	Khánh	31/05/2011	Nam	8/9	PHONG 10
18	K8244	Trần Trung	Kiên	03/09/2011	Nam	8/9	PHONG 11
19	K8256	Cao Nhã	Kỳ	28/10/2011	Nữ	8/9	PHONG 11
20	K8270	Lê Nguyễn Thùy	Linh	26/01/2011	Nữ	8/9	PHONG 12
21	K8302	Nguyễn Hoài	Nam	10/08/2010	Nam	8/9	PHONG 13
22	K8319	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	13/10/2011	Nữ	8/9	PHONG 14
23	K8326	Trần Gia	Nghi	19/07/2011	Nữ	8/9	PHONG 14
24	K8329	Nguyễn Trọng	Nghĩa	09/12/2011	Nam	8/9	PHONG 14
25	K8339	Phạm Bảo	Ngọc	07/05/2011	Nữ	8/9	PHONG 15
26	K8354	Nguyễn Trọng	Nhân	09/12/2011	Nam	8/9	PHONG 15
27	K8363	Phạm Hồng	Nhi	20/10/2011	Nữ	8/9	PHONG 16
28	K8377	Nguyễn Huỳnh Hạnh	Như	09/09/2011	Nữ	8/9	PHONG 16
29	K8394	Nguyễn Hoàng	Phát	09/02/2011	Nam	8/9	PHONG 17
30	K8401	Đào Lập	Phong	03/03/2011	Nam	8/9	PHONG 17
31	K8408	Trần Hoàng	Phú	15/01/2010	Nam	8/9	PHONG 17
32	K8409	Đặng Hoàng	Phúc	07/03/2011	Nam	8/9	PHONG 18
33	K8436	Nguyễn Thị Kim	Quý	18/08/2011	Nữ	8/9	PHONG 19
34	K8465	Đặng Mai	Thảo	22/10/2011	Nữ	8/9	PHONG 20
35	K8510	Diệp Anh	Thư	22/02/2011	Nữ	8/9	PHONG 22
36	K8526	Hứa Thị Cẩm	Tiên	23/12/2011	Nữ	8/9	PHONG 22
37	K8540	Lê Đức	Toàn	04/09/2011	Nam	8/9	PHONG 23
38	K8546	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Trâm	05/01/2011	Nữ	8/9	PHONG 23
39	K8579	Huỳnh Hà Huy	Tuân	31/10/2011	Nam	8/9	PHONG 25
40	K8598	Đoàn Lê Nhất	Vương	07/09/2011	Nam	8/9	PHONG 25
41	K8611	Nguyễn Thị Thúy	Vy	25/12/2011	Nữ	8/9	PHONG 26
42	K8617	Tô Ngọc Khánh	Vy	22/12/2011	Nữ	8/9	PHONG 26
43	K8618	Trần Ngọc Yến	Vy	23/10/2010	Nữ	8/9	PHONG 26

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN THẠNH ĐÔNG
DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP
Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I
Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/10
Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8009	Lê Phạm Quỳnh	Anh	01/04/2011	Nữ	8/10	PHONG 1
2	K8011	Lê Trâm	Anh	16/04/2011	Nữ	8/10	PHONG 1
3	K8061	Lê Quốc	Danh	03/05/2011	Nam	8/10	PHONG 3
4	K8077	Võ Khánh	Duy	30/05/2011	Nam	8/10	PHONG 4
5	K8078	Đỗ Ngọc Thuỳ	Dương	04/01/2011	Nữ	8/10	PHONG 4
6	K8088	Hồ Phi	Đạt	16/05/2011	Nam	8/10	PHONG 4
7	K8096	Trần Minh	Đạt	12/06/2011	Nam	8/10	PHONG 4
8	K8099	BÙI QUỐC	ĐẠT	25/06/2011	Nam	8/10	PHONG 5
9	K8108	Hồ Ngọc Quỳnh	Giang	11/05/2011	Nữ	8/10	PHONG 5
10	K8110	Nguyễn Quảng	Giang	08/11/2011	Nam	8/10	PHONG 5
11	K8112	Trần Thị Hương	Giang	12/06/2011	Nữ	8/10	PHONG 5
12	K8124	Trần Anh	Hào	18/08/2011	Nam	8/10	PHONG 6
13	K8146	Nguyễn Trung	Hậu	04/06/2011	Nam	8/10	PHONG 7
14	K8154	Huỳnh Trọng	Hiếu	24/07/2011	Nam	8/10	PHONG 7
15	K8160	Đặng Thuận	Hoà	24/05/2011	Nam	8/10	PHONG 7
16	K8166	Nguyễn Lê Quốc	Hùng	04/01/2011	Nam	8/10	PHONG 7
17	K8167	Trần Mạnh	Hùng	11/01/2011	Nam	8/10	PHONG 7
18	K8209	Nguyễn Duy	Khang	07/09/2011	Nam	8/10	PHONG 9
19	K8214	Nguyễn Thành	Khang	03/11/2011	Nam	8/10	PHONG 9
20	K8217	Phạm Phi	Khang	10/10/2011	Nam	8/10	PHONG 10
21	K8233	Lê Đăng	Khôi	05/06/2011	Nam	8/10	PHONG 10
22	K8249	Nguyễn Anh	Kiệt	03/12/2011	Nam	8/10	PHONG 11
23	K8257	Châu Hoàng	Kỳ	18/03/2011	Nam	8/10	PHONG 11
24	K8258	Dương Ngọc	Lài	02/08/2011	Nữ	8/10	PHONG 11
25	K8344	Nguyễn Khánh	Nguyên	04/12/2011	Nam	8/10	PHONG 15
26	K8349	Trương Thanh	Nguyên	22/10/2011	Nữ	8/10	PHONG 15
27	K8388	Lê Thanh	Nhựt	01/08/2011	Nam	8/10	PHONG 17
28	K8390	Cao Minh	Phát	16/01/2011	Nam	8/10	PHONG 17
29	K8392	Hồ Minh	Phát	26/01/2011	Nam	8/10	PHONG 17
30	K8437	Trần Hoàng	Quý	26/04/2011	Nam	8/10	PHONG 19
31	K8443	Trần Như	Quỳnh	07/09/2011	Nữ	8/10	PHONG 19
32	K8454	Hà Diễm	Tâm	02/12/2011	Nữ	8/10	PHONG 19
33	K8455	Nguyễn Lê Thanh	Tâm	19/01/2011	Nam	8/10	PHONG 19
34	K8476	Huỳnh Đức	Thắng	27/09/2011	Nam	8/10	PHONG 20
35	K8491	Hồ Quốc	Thịnh	20/12/2011	Nam	8/10	PHONG 21
36	K8497	Phan Đỗ Phú	Thịnh	19/05/2011	Nam	8/10	PHONG 21
37	K8538	Trần Minh	Tiến	11/05/2011	Nam	8/10	PHONG 23
38	K8558	Lê Minh	Triết	22/12/2011	Nam	8/10	PHONG 24
39	K8565	Lê Huỳnh Nhã	Trúc	30/11/2011	Nữ	8/10	PHONG 24
40	K8571	Đặng Duy	Trường	17/01/2011	Nam	8/10	PHONG 24
41	K8584	Võ Mộng Lam	Tuyền	23/09/2011	Nữ	8/10	PHONG 25
42	K8635	Phạm Thiên	Ý	02/12/2011	Nam	8/10	PHONG 27
43	K8638	Huỳnh Nguyễn Ngọc	Yến	13/11/2011	Nữ	8/10	PHONG 27

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN THẠNH ĐÔNG
DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP
Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I
Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/11
Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8008	Lê Bá Hoàng	Anh	20/04/2011	Nam	8/11	PHONG 1
2	K8053	Nguyễn Ngọc	Bình	06/10/2011	Nữ	8/11	PHONG 3
3	K8117	Lê Nhật	Hào	11/12/2010	Nam	8/11	PHONG 5
4	K8123	Nguyễn Vũ	Hào	06/12/2011	Nam	8/11	PHONG 6
5	K8147	Phan Huỳnh Phúc	Hậu	27/07/2011	Nam	8/11	PHONG 7
6	K8151	Trương Hòa	Hiệp	08/10/2011	Nam	8/11	PHONG 7
7	K8153	Huỳnh Minh	Hiếu	17/03/2011	Nam	8/11	PHONG 7
8	K8172	Hồ Trường	Huy	08/02/2011	Nam	8/11	PHONG 8
9	K8174	Lê Công Gia	Huy	26/10/2011	Nam	8/11	PHONG 8
10	K8203	Châu Quốc	Khang	09/03/2011	Nam	8/11	PHONG 9
11	K8227	Trần Nguyễn Thanh	Khiêm	26/06/2011	Nam	8/11	PHONG 10
12	K8228	Hồ Tuấn	Khoa	08/02/2011	Nam	8/11	PHONG 10
13	K8252	Dương Thị Diễm	Kiều	04/12/2011	Nữ	8/11	PHONG 11
14	K8266	Lê Ánh	Liên	16/10/2011	Nữ	8/11	PHONG 12
15	K8280	Phạm Ngọc	Long	23/05/2011	Nam	8/11	PHONG 12
16	K8293	Lê Ngọc	My	09/04/2011	Nữ	8/11	PHONG 13
17	K8306	Nguyễn Thanh	Nam	06/04/2011	Nam	8/11	PHONG 13
18	K8348	Trương Nguyễn Thảo	Nguyên	20/07/2011	Nữ	8/11	PHONG 15
19	K8360	Hồ Minh	Nhi	10/05/2011	Nữ	8/11	PHONG 15
20	K8362	Nguyễn Thị Cẩm	Nhi	18/04/2011	Nữ	8/11	PHONG 16
21	K8365	Phan Thị Yến	Nhi	15/02/2011	Nữ	8/11	PHONG 16
22	K8391	Dương Gia	Phát	06/02/2011	Nam	8/11	PHONG 17
23	K8403	Nguyễn Tuấn	Phong	07/08/2011	Nam	8/11	PHONG 17
24	K8415	Lê Nguyễn Hoàng	Phước	17/05/2011	Nam	8/11	PHONG 18
25	K8418	Đàm An	Phương	23/10/2011	Nữ	8/11	PHONG 18
26	K8422	Phạm Bích	Phương	12/09/2011	Nữ	8/11	PHONG 18
27	K8438	Đào Như	Quỳnh	28/01/2011	Nữ	8/11	PHONG 19
28	K8444	Dương Văn	Sang	07/06/2011	Nam	8/11	PHONG 19
29	K8478	Trương Việt	Thắng	09/11/2011	Nam	8/11	PHONG 20
30	K8481	Huỳnh Hiếu	Thiên	08/11/2011	Nam	8/11	PHONG 21
31	K8485	Lê Gia	Thiện	20/12/2011	Nam	8/11	PHONG 21
32	K8495	Nguyễn Hoàng	Thịnh	20/07/2011	Nam	8/11	PHONG 21
33	K8496	Nguyễn Phú	Thịnh	27/02/2011	Nam	8/11	PHONG 21
34	K8501	Trương Anh	Thơ	19/12/2011	Nữ	8/11	PHONG 21
35	K8520	Trương Bảo	Thư	20/06/2011	Nữ	8/11	PHONG 22
36	K8532	Trần Cẩm	Tiên	09/04/2011	Nữ	8/11	PHONG 23
37	K8533	Võ Thị Mỹ	Tiên	30/04/2011	Nữ	8/11	PHONG 23
38	K8552	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	14/08/2011	Nữ	8/11	PHONG 23
39	K8560	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	02/10/2011	Nữ	8/11	PHONG 24
40	K8577	Phạm Hoàng Minh	Tú	05/05/2011	Nữ	8/11	PHONG 25
41	K8613	Nguyễn Trần Lê	Vy	31/10/2011	Nữ	8/11	PHONG 26
42	K8622	Vương Gia	Vỹ	12/02/2011	Nam	8/11	PHONG 26
43	K8628	Lục Ngọc Huỳnh	Ý	30/11/2011	Nữ	8/11	PHONG 27

UBND HUYỆN CỬ CHI

TRƯỜNG THCS TÂN THẠNH ĐÔNG

DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP

Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I

Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/12

Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8023	Trần Minh	Anh	16/02/2011	Nam	8/12	PHONG 1
2	K8026	Nguyễn Ngọc	Ảnh	22/10/2011	Nữ	8/12	PHONG 2
3	K8035	Nguyễn Huỳnh Gia	Bảo	10/07/2011	Nam	8/12	PHONG 2
4	K8038	Nguyễn Quốc	Bảo	04/09/2011	Nam	8/12	PHONG 2
5	K8076	Trang Vũ	Duy	26/10/2011	Nam	8/12	PHONG 4
6	K8100	Lý Quốc Minh	Đăng	12/06/2011	Nam	8/12	PHONG 5
7	K8114	Võ Tấn	Giàu	12/11/2011	Nam	8/12	PHONG 5
8	K8118	Lý Minh	Hào	11/12/2011	Nam	8/12	PHONG 5
9	K8144	Lê Nguyễn Nhân	Hậu	04/11/2011	Nam	8/12	PHONG 6
10	K8152	Hồ Minh	Hiếu	13/12/2011	Nam	8/12	PHONG 7
11	K8168	Bùi Nguyễn Gia	Huy	17/09/2011	Nam	8/12	PHONG 7
12	K8199	Nguyễn Thị Thanh	Hương	29/08/2011	Nữ	8/12	PHONG 9
13	K8215	Nguyễn Trọng	Khang	23/05/2011	Nam	8/12	PHONG 9
14	K8230	Nguyễn Anh	Khoa	26/06/2011	Nam	8/12	PHONG 10
15	K8250	Nguyễn Hoàng Nhân	Kiệt	11/02/2011	Nam	8/12	PHONG 11
16	K8263	Đặng Ngọc	Lâm	12/04/2011	Nam	8/12	PHONG 11
17	K8264	Vũ Tùng	Lâm	16/02/2011	Nam	8/12	PHONG 11
18	K8273	Trần Thị Kim	Linh	29/01/2011	Nữ	8/12	PHONG 12
19	K8277	Nguyễn Hoàng	Long	17/08/2010	Nam	8/12	PHONG 12
20	K8286	Lê Thảo	Mai	31/08/2011	Nữ	8/12	PHONG 12
21	K8287	Nguyễn Thị Phương	Mai	09/08/2011	Nữ	8/12	PHONG 12
22	K8289	Nguyễn Bình	Minh	26/01/2011	Nam	8/12	PHONG 13
23	K8295	Nguyễn Hà Yến	My	04/11/2011	Nữ	8/12	PHONG 13
24	K8303	Nguyễn Hoàng	Nam	04/12/2011	Nam	8/12	PHONG 13
25	K8305	Nguyễn Nhật	Nam	07/11/2011	Nam	8/12	PHONG 13
26	K8331	Phạm Đăng	Nghĩa	22/03/2011	Nam	8/12	PHONG 14
27	K8338	Nguyễn Tuấn	Ngọc	10/02/2011	Nam	8/12	PHONG 15
28	K8355	Trần Trọng	Nhân	30/09/2011	Nam	8/12	PHONG 15
29	K8395	Nguyễn Lê Tấn	Phát	26/02/2011	Nam	8/12	PHONG 17
30	K8413	Nguyễn Thị Kim	Phụng	19/01/2011	Nữ	8/12	PHONG 18
31	K8461	Trần Quốc	Thái	03/06/2011	Nam	8/12	PHONG 20
32	K8505	Võ Lê Hiếu	Thuận	06/07/2011	Nam	8/12	PHONG 22
33	K8513	Nguyễn Đỗ Minh	Thư	03/10/2011	Nữ	8/12	PHONG 22
34	K8518	Tô Anh	Thư	03/04/2010	Nữ	8/12	PHONG 22
35	K8531	Phan Tú	Tiên	25/12/2011	Nữ	8/12	PHONG 23
36	K8539	HUỲNH VĂN	TÍN	01/11/2011	Nam	8/12	PHONG 23
37	K8550	La Bảo	Trân	18/07/2011	Nữ	8/12	PHONG 23
38	K8567	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	23/04/2011	Nữ	8/12	PHONG 24
39	K8588	Võ Lê Ánh	Tuyết	08/01/2011	Nữ	8/12	PHONG 25
40	K8604	Lê Ngọc Minh	Vy	04/10/2011	Nữ	8/12	PHONG 26
41	K8607	Nguyễn Ngọc Đan	Vy	23/01/2011	Nữ	8/12	PHONG 26
42	K8643	Trần Ngọc Hoàng	Yên	29/07/2011	Nữ	8/12	PHONG 27

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN THẠNH ĐÔNG
DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP
Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I
Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/13
Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8021	Phan Thị Quỳnh	Anh	16/09/2011	Nữ	8/13	PHONG 1
2	K8050	Nguyễn Ánh	Băng	08/03/2011	Nữ	8/13	PHONG 3
3	K8066	Trần Ngọc	Diệp	28/08/2011	Nữ	8/13	PHONG 3
4	K8068	Nguyễn	Duy	05/02/2011	Nam	8/13	PHONG 3
5	K8084	Đỗ Quốc	Đại	06/03/2011	Nam	8/13	PHONG 4
6	K8115	Nguyễn Ngọc	Hải	25/01/2011	Nam	8/13	PHONG 5
7	K8116	Trần Trung	Hải	05/08/2011	Nam	8/13	PHONG 5
8	K8148	Trương Minh	Hậu	05/09/2011	Nam	8/13	PHONG 7
9	K8178	Nguyễn Gia	Huy	07/10/2011	Nam	8/13	PHONG 8
10	K8192	Lê Khánh	Hưng	22/03/2011	Nam	8/13	PHONG 8
11	K8224	Nguyễn Hữu	Khánh	05/04/2011	Nam	8/13	PHONG 10
12	K8232	Cao Hoàng Anh	Khôi	08/09/2011	Nam	8/13	PHONG 10
13	K8239	Phan Đăng	Khôi	15/07/2011	Nam	8/13	PHONG 10
14	K8290	Nguyễn Tấn	Minh	17/09/2011	Nam	8/13	PHONG 13
15	K8300	Đỗ Phương	Nam	22/05/2011	Nam	8/13	PHONG 13
16	K8301	Nguyễn Hải	Nam	18/10/2011	Nam	8/13	PHONG 13
17	K8311	Hồ Quách Kim	Ngân	20/05/2011	Nữ	8/13	PHONG 13
18	K8316	Nguyễn Ngọc	Ngân	18/12/2011	Nữ	8/13	PHONG 14
19	K8336	Nguyễn Bảo	Ngọc	26/08/2011	Nữ	8/13	PHONG 14
20	K8346	Nguyễn Thị Thanh	Nguyên	08/02/2011	Nữ	8/13	PHONG 15
21	K8378	Nguyễn Ngọc Bảo	Như	24/02/2011	Nữ	8/13	PHONG 16
22	K8421	Nguyễn Thị Lan	Phương	18/11/2011	Nữ	8/13	PHONG 18
23	K8430	Nguyễn Giang	Quân	14/08/2011	Nam	8/13	PHONG 18
24	K8440	Lê Phạm Lan	Quỳnh	26/01/2011	Nữ	8/13	PHONG 19
25	K8457	Nguyễn Minh	Tân	02/04/2011	Nam	8/13	PHONG 20
26	K8488	Trần Chí	Thiện	23/06/2011	Nam	8/13	PHONG 21
27	K8492	Lê Võ Đức	Thịnh	30/01/2011	Nam	8/13	PHONG 21
28	K8499	Hoàng Ngọc Trường	Thơ	14/05/2011	Nữ	8/13	PHONG 21
29	K8504	Nguyễn Ngọc	Thuận	12/07/2011	Nam	8/13	PHONG 21
30	K8507	Nguyễn Kim	Thùy	11/08/2011	Nữ	8/13	PHONG 22
31	K8509	Nguyễn Ngọc Gia	Thuyền	16/08/2011	Nữ	8/13	PHONG 22
32	K8512	Nguyễn Anh	Thư	24/11/2011	Nữ	8/13	PHONG 22
33	K8537	Nguyễn Minh	Tiến	10/12/2011	Nam	8/13	PHONG 23
34	K8555	Võ Mai Bảo	Trân	03/09/2011	Nữ	8/13	PHONG 24
35	K8556	Lượng Trần Cao	Trí	15/09/2011	Nam	8/13	PHONG 24
36	K8592	Lê Thị Thanh	Vân	04/05/2011	Nữ	8/13	PHONG 25
37	K8593	Nguyễn Hồ Thái	Vân	23/06/2011	Nữ	8/13	PHONG 25
38	K8634	Nguyễn Thị Như	Ý	19/06/2011	Nữ	8/13	PHONG 27
39	K8639	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Yến	26/10/2011	Nữ	8/13	PHONG 27
40	K8645	Trần Thị Kim	Yến	19/09/2011	Nữ	8/13	PHONG 27

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN THẠNH ĐÔNG
DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP
Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I
Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/14
Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8004	Võ An	An	13/12/2011	Nữ	8/14	PHONG 1
2	K8006	Cao Hải	Anh	28/04/2011	Nữ	8/14	PHONG 1
3	K8047	Võ Gia	Bảo	20/05/2011	Nam	8/14	PHONG 2
4	K8065	Nguyễn Ngọc Thúy	Diễm	13/04/2011	Nữ	8/14	PHONG 3
5	K8083	Nguyễn Tùng	Dương	27/03/2010	Nam	8/14	PHONG 4
6	K8085	Phạm Đăng Quốc	Đại	13/09/2011	Nam	8/14	PHONG 4
7	K8092	Nguyễn Thành	Đạt	22/09/2011	Nam	8/14	PHONG 4
8	K8098	Võ Thành	Đạt	12/05/2011	Nam	8/14	PHONG 5
9	K8138	Nguyễn Ngọc Khánh	Hân	14/04/2011	Nữ	8/14	PHONG 6
10	K8161	Trần Văn	Hòa	11/01/2010	Nam	8/14	PHONG 7
11	K8222	Nguyễn Hoài Gia	Khánh	14/06/2011	Nam	8/14	PHONG 10
12	K8262	Trần Thị Mỹ	Lan	26/08/2011	Nữ	8/14	PHONG 11
13	K8278	Nguyễn Hoàng	Long	18/09/2011	Nam	8/14	PHONG 12
14	K8282	Nguyễn Phùng Tấn	Lộc	15/09/2011	Nam	8/14	PHONG 12
15	K8299	Phạm Nguyễn Quyền	My	17/10/2011	Nữ	8/14	PHONG 13
16	K8304	Nguyễn Huỳnh Hạo	Nam	29/10/2011	Nam	8/14	PHONG 13
17	K8323	Huỳnh Bảo Gia	Nghi	14/02/2011	Nữ	8/14	PHONG 14
18	K8327	Nguyễn Trọng	Nghĩa	15/04/2010	Nam	8/14	PHONG 14
19	K8328	Nguyễn Trọng	Nghĩa	06/07/2011	Nam	8/14	PHONG 14
20	K8347	Nguyễn Trần Thảo	Nguyên	29/09/2011	Nữ	8/14	PHONG 15
21	K8352	Nguyễn Lê Trọng	Nhân	03/09/2011	Nam	8/14	PHONG 15
22	K8368	Trương Hà	Nhi	04/05/2011	Nữ	8/14	PHONG 16
23	K8369	Vương Thị Tuyết	Nhi	08/08/2011	Nữ	8/14	PHONG 16
24	K8396	Nguyễn Minh	Phát	15/02/2011	Nam	8/14	PHONG 17
25	K8398	Nguyễn Văn Tuấn	Phát	30/01/2011	Nam	8/14	PHONG 17
26	K8407	Phan Huỳnh Thanh	Phú	02/09/2011	Nam	8/14	PHONG 17
27	K8423	Võ Ngọc Lan	Phương	08/03/2011	Nữ	8/14	PHONG 18
28	K8450	Mạc Nhân	Tài	30/08/2011	Nam	8/14	PHONG 19
29	K8459	Nguyễn Minh	Tấn	14/10/2011	Nam	8/14	PHONG 20
30	K8474	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	01/04/2011	Nữ	8/14	PHONG 20
31	K8487	Nguyễn Minh	Thiện	22/08/2011	Nam	8/14	PHONG 21
32	K8493	Nguyễn Đức	Thịnh	18/09/2011	Nam	8/14	PHONG 21
33	K8515	Nguyễn Kiều	Thư	05/03/2011	Nữ	8/14	PHONG 22
34	K8522	Huỳnh Ngọc	Thy	06/10/2011	Nữ	8/14	PHONG 22
35	K8544	Huỳnh Thị Bích	Trâm	11/03/2011	Nữ	8/14	PHONG 23
36	K8545	Nguyễn Hoàng Ngọc	Trâm	14/12/2010	Nữ	8/14	PHONG 23
37	K8581	Nguyễn Ngọc	Tuyền	04/07/2011	Nữ	8/14	PHONG 25
38	K8590	Đỗ Phương	Uyên	06/12/2011	Nữ	8/14	PHONG 25
39	K8594	Trần Ngọc Kiều	Vân	20/04/2011	Nữ	8/14	PHONG 25
40	K8600	Đỗ Thị Phương	Vy	15/09/2011	Nữ	8/14	PHONG 25
41	K8603	Lê Ngọc Bảo	Vy	09/04/2011	Nữ	8/14	PHONG 26
42	K8624	Dương Hồng	Y	01/12/2011	Nữ	8/14	PHONG 26

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN THẠNH ĐÔNG
DANH SÁCH THÍ SINH THEO LỚP
Năm học: 2024-2025 - Học kỳ: I
Kỳ thi: KIỂM TRA CUỐI KỲ I - K8 - Lớp: 8/15
Môn thi:

STT	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	K8046	Trương Gia	Bảo	02/10/2010	Nam	8/15	PHONG 2
2	K8059	Đỗ Hoàng	Chiến	21/05/2009	Nam	8/15	PHONG 3
3	K8080	Nguyễn Ánh	Dương	12/10/2011	Nữ	8/15	PHONG 4
4	K8143	Trần Thị Cẩm	Hân	13/10/2011	Nữ	8/15	PHONG 6
5	K8145	Nguyễn Minh	Hậu	29/10/2010	Nam	8/15	PHONG 7
6	K8173	Huỳnh Nguyễn	Huy	13/12/2010	Nam	8/15	PHONG 8
7	K8176	Nguyễn Bảo	Huy	17/03/2009	Nam	8/15	PHONG 8
8	K8226	Võ Trần Nhất	Khánh	24/08/2011	Nam	8/15	PHONG 10
9	K8240	Phan Ngọc Mai	Khôi	11/09/2011	Nữ	8/15	PHONG 10
10	K8313	Huỳnh Kim	Ngân	22/11/2010	Nữ	8/15	PHONG 14
11	K8367	Trần Bảo	Nhi	05/10/2011	Nữ	8/15	PHONG 16
12	K8371	Phạm Thị Mỹ	Nhung	26/01/2011	Nữ	8/15	PHONG 16
13	K8372	Trương Ngọc Tuyết	Nhung	20/10/2011	Nữ	8/15	PHONG 16
14	K8382	Phan Thị Bích	Như	14/03/2011	Nữ	8/15	PHONG 16
15	K8385	Trần Thị Quỳnh	Như	21/07/2011	Nữ	8/15	PHONG 17
16	K8397	Nguyễn Quang	Phát	12/11/2011	Nam	8/15	PHONG 17
17	K8405	Đặng Lê Văn	Phú	05/09/2010	Nam	8/15	PHONG 17
18	K8416	Nguyễn Chí	Phước	18/07/2011	Nam	8/15	PHONG 18
19	K8429	Lê Hiếu	Quân	30/12/2010	Nam	8/15	PHONG 18
20	K8449	Huỳnh Thanh	Tài	15/08/2011	Nam	8/15	PHONG 19
21	K8460	Phạm Phi	Thái	20/11/2011	Nam	8/15	PHONG 20
22	K8469	Lê Thu	Thảo	30/07/2011	Nữ	8/15	PHONG 20
23	K8479	Võ Thành	Thăng	01/03/2011	Nam	8/15	PHONG 20
24	K8484	Lâm Chí	Thiện	27/12/2009	Nam	8/15	PHONG 21
25	K8519	Trần Nguyễn Anh	Thư	31/07/2011	Nữ	8/15	PHONG 22
26	K8530	Nguyễn Huỳnh Mỹ	Tiên	13/11/2011	Nữ	8/15	PHONG 23
27	K8547	Nguyễn Thị Quỳnh	Trâm	11/06/2011	Nữ	8/15	PHONG 23
28	K8549	Dương Nguyễn Bảo	Trân	09/08/2011	Nữ	8/15	PHONG 23
29	K8561	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	05/01/2011	Nữ	8/15	PHONG 24
30	K8570	Nguyễn Thành	Trung	16/11/2011	Nam	8/15	PHONG 24
31	K8573	Trần Minh	Trường	20/12/2011	Nam	8/15	PHONG 24
32	K8574	Huỳnh Cẩm	Tú	01/10/2011	Nữ	8/15	PHONG 24
33	K8576	Nguyễn Trần Thanh	Tú	17/11/2011	Nam	8/15	PHONG 24
34	K8580	Nguyễn Bảo	Tuấn	06/10/2010	Nam	8/15	PHONG 25
35	K8602	Lê Khánh	Vy	20/06/2011	Nữ	8/15	PHONG 26
36	K8610	Nguyễn Thị Khánh	Vy	30/04/2011	Nữ	8/15	PHONG 26
37	K8620	Trần Thị Tường	Vy	13/06/2011	Nữ	8/15	PHONG 26
38	K8626	Hồ Như	Ý	24/02/2011	Nữ	8/15	PHONG 27
39	K8642	Phan Hồng	Yến	20/10/2010	Nữ	8/15	PHONG 27

P. HIỆU TRƯỞNG

ĐỖ MINH TÂN